|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BẮC NINH**  *(Đề có 01 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2022- 2023**  **Môn: Địa lí - Lớp 10**  *Thời gian làm bài: 45 phút**(không kể thời gian giao đề)* |

**I. TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)**

**Câu 1.** Phương pháp kí hiệu thường được dùng để thể hiện vị trí của các đối tượng

**A.** di chuyển theo các hướng bất kì. **B.** phân bố phân tán trong không gian.

**C.** tập trung thành các vùng rộng lớn. **D.** phân bố theo những điểm cụ thể.

**Câu 2.** Hiện tượng nào sau đây là hệ quả chuyển động xung quanh trục của Trái Đất?

**A**. Sự luân phiên ngày và đêm. **B.** Ngày đêm dài ngắn theo vĩ độ.

**C.** Thời tiết các mùa khác nhau. **D**. Ngày đêm dài ngắn theo mùa.

**Câu 3.** Giờ địa phương giống nhau tại các địa điểm ở trên cùng một

**A**. vĩ tuyến. **B.** kinh tuyến. **C.** lục địa. **D.** đại dương.

**Câu 4.** Về mùa đông, ở các địa điểm trên bán cầu Bắc luôn có

**A.** ngày dài hơn đêm. **B.** đêm dài hơn ngày. **C**. ngày đêm bằng nhau. **D.** toàn ngày hoặc đêm.

**Câu 5.** Thạch quyển gồm

**A.** vỏ Trái Đất và phần trên cùng của lớp man-ti. **B**. phần trên cùng của lớp man-ti và đá trầm tích.

**C.** đá badan và phần ở trên cùng của lớp man-ti. **D**. lớp man-ti dưới, man ti trên và lớp đá gra-nit.

**Câu 6.** Phát biểu nào sau đây **không** đúng với tác động của nội lực đến địa hình bề mặt Trái Đất?

**A.** Tạo nên sự thay đổi của địa hình. **B**. Hiện nay vẫn đang tiếp tục xảy ra.

**C.** Hình thành các vùng núi uốn nếp. **D**. Hình thành các dạng địa hình bồi tụ.

**Câu 7.** Các lớp đá bị đứt gãy trong điều kiện vận động kiến tạo ở khu vực

**A**. cấu tạo bởi các loại đá cứng. **B**. cấu tạo bởi các loại đá mềm.

**C.** địa hình đồi núi có độ dốc cao. **D**. địa hình đồng bằng thấp, trũng.

**Câu 8.** Nguồn năng lượng sinh ra ngoại lực chủ yếu do

**A.** sự phân huỷ các chất phóng xạ. **B**. sự dịch chuyển các dòng vật chất.

**C**. bức xạ từ Mặt Trời đến Trái Đất **D.** các phản ứng hoá học khác nhau.

**Câu 9.** Phong hoá lí học là

**A**. sự phá hủy đá thành các khối vụn, làm biến đổi màu sắc, thành phần hoá học.

**B**. đá không bị phá hủy chỉ làm biến đổi màu sắc, thành phần, tính chất hoá học.

**C**.đá không bị phá hủy, không biến đổi màu sắc, chỉ thay đổi tích chất hoá học.

**D**. sự phá huỷ đá thành các khối vụn mà không làm biến đổi thành phần hoá học.

**Câu 10.** Phong hoá sinh học chủ yếu do

**A**. sự thay đổi của nhiệt độ, sự đóng băng của nước. **B**. tác động của nhiệt độ, các chất hòa tan trong nước.

**C**.sự lớn lên của rễ cây,tác động của vi khuẩn, nấm. **D**. các chất hòa tan trong nước, sự lớn lên của rễ cây.

**Câu 11.** Các địa hình nào sau đây do sóng biển tạo nên?

**A.** Hàm ếch sóng vỗ, bậc thềm sóng vỗ. **B.** Bậc thềm sóng vỗ, cao nguyên băng.

**C.** Cao nguyên băng, khe rãnh xói mòn. **D.** Khe rãnh xói mòn, hàm ếch sóng vỗ.

**Câu 12.** Bờ đông và bờ tây của lục địa nhiệt độ không khí có sự thay đổi chủ yếu do ảnh hưởng của

**A**. dòng biển nóng, dòng biển lạnh. **B**.dòng biển lạnh, độ cao địa hình.

**C**.độ cao địa hình, các vĩ độ địa lí. **D**. các vĩ độ địa lí, dòng biển nóng.

**II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)**

**Câu 13. (4,0 điểm)**

**a.** Trình bày khái niệm, nguyên nhân và xu hướng tác động của ngoại lực đến địa hình bề mặt Trái Đất.

**b.** Tại sao quá trình bóc mòn và bồi tụ do dòng nước ở nước ta phát triển mạnh? Các quá trình này tác động đến địa hình nước ta như thế nào?

**Câu 14. (3,0 điểm)** Cho bảng số liệu:

**Nhiệt độ trung bình năm và biên độ nhiệt độ trung bình năm của các vĩ độ ở bán cầu Bắc**

*(Đơn vị: oC)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Vĩ độ** | **00** | **200** | **300** | **400** | **500** | **600** | **700** | **800** |
| Nhiệt độ trung bình năm | 24,5 | 25,0 | 20,4 | 14,0 | 5,4 | -0,6 | -10,4 | -20,0 |
| Biên độ nhiệt độ năm | 1,8 | 7,4 | 13,3 | 17,7 | 23,8 | 29,0 | 32,2 | 31,0 |

Dựa vào bảng số liệu trên, hãy nhận xét và giải thích sự thay nhiệt độ trung bình năm và biên độ nhiệt độ trung bình năm theo vĩ độ ở bán cầu Bắc.

-------------- **Hết**------------

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BẮC NINH**  **¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯** | **HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn: Địa lí - Lớp 10**  **¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯** |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)**

*Mỗi câu trả lời đúng 0,25 điểm.*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| **Đáp án** | D | A | B | B | A | D | A | C | D | C | A | A |

**II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 13**  (4,0 điểm) | a | ***Trình bày khái niệm, nguyên nhân và xu hướng tác động của ngoại lực đến địa hình bề mặt Trái Đất.*** | **2.0** |
|  | - Khái niệm: ngoại lực là lực sinh ra trên bề mặt Trái Đất.  - Nguyên nhân:  + Chủ yếu là nguồn năng lượng từ bức xạ Mặt Trời.  + Các yếu tố củ khí hậu, thủy văn và sinh vật là những nhân tố tác động của ngoại lực  - Xu hướng tác động:  Xu hướng chung của ngoại lực là phá hủy, hạ thấp độ cao và san bằng địa hình. | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| b | ***Tại sao quá trình bóc mòn và bồi tụ do dòng nước ở nước ta phát triển mạnh? Các quá trình này tác động đến địa hình nước ta như thế nào?*** | **2,0** |
|  | \* Giải thích:  - Địa hình nước ta nhiều đồi núi, mạng lưới sông ngòi dày đặc.  - Nước ta có lượng mưa lớn và mưa tập trung theo mùa.  \* Tác động:  - Các quá trình trên làm cho địa hình miền núi bị cắt xẻ, tạo thành các khe rãnh, mương xói…  - Đồng bằng được bồi tụ mạnh hình thành nên các bãi bồi, đồng bằng châu thổ.... | 0.5  0.5  0,5  0,5 |
| **Câu 14**  (3,0 điểm) |  | ***Nhận xét sự thay đổi nhiệt độ trung bình năm và biên độ nhiệt độ trung bình năm theo vĩ độ ở bán cầu Bắc.*** | **2.0** |
| - Nhiệt độ giảm dần từ xích đạo về cực (DC), tuy nhiên ở vĩ độ 20 nhiệt độ cao hơn ở xích đạo (DC)  - Biên độ nhiệt độ trung bình năm tăng dần từ xích đạo về cực (DC) | 1,0  1,0 |
|  | ***Giải thích*** | **1,0** |
| Từ XĐ về 2 cực:  + Góc chiếu sáng và thời gian chiếu sáng giảm dần.  + Chênh lệch góc chiếu sáng và thời gian chiếu sáng theo mùa trong năm tăng dần. | 0,5  0,5 |
|  |  | **Tổng I + II = 10.0 điểm** |  |

***Lưu ý:*** *Học sinh sinh trình bày theo cách khác nhưng đảm bảo chính xác nội dung vẫn cho điểm tối đa.*